

BỘ TÀI CHÍNH
Số: 33-TC/CN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 29 tháng 5 năm 1991

THÔNG TƯ
CỦA BỘ TÀI CHÍNH

***Hướng dẫn thực hiện trao quyền sử dụng,
trách nhiệm bảo toàn và phát triển vốn sản xuất - kinh doanh cho các đơn vị kinh tế cơ sở
quốc doanh
theo chỉ thị số 138/CT ngày 25/4/1991 của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng***

Thi hành chỉ thị số 138/CT ngày 25/4/1991 của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng về việc mở rộng diện trao quyền sử dụng, trách nhiệm bảo toàn và phát triển vốn sản xuất - kinh doanh cho các đơn vị cơ sở kinh tế quốc doanh;

Căn cứ vào bản quy định những nguyên tắc, nội dung trao quyền sử dụng, trách nhiệm bảo toàn và phát triển vốn ban hành kèm theo Chỉ thị này của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng;

Bộ Tài chính hướng dẫn cụ thể việc thực hiện những quy định trên như sau:

I. ĐIỀU KIỆN VÀ ĐỐI TƯỢNG ĐƯỢC GIAO VỐN

1. Tất cả các đơn vị kinh tế cơ sở cần quán triệt mục đích, yêu cầu ý nghĩa, tầm quan trọng của việc giao nhận, bảo toàn và phát triển vốn như đã xác định trong Chỉ thị 138/CT của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng.

Các Bộ và UBND các tỉnh, thành phố, đặc khu trực thuộc Trung ương chỉ đạo các đơn vị kinh tế quốc doanh trực thuộc thực hiện việc sắp xếp, tổ chức lại sản xuất, rà soát lại vốn cố định, vốn lưu động và năng lực sản xuất - kinh doanh của đơn vị, các điều kiện đảm bảo cho sản xuất - kinh doanh tương đối ổn định, hạch toán có lãi thực sự.

Trước khi tiến hành việc giao nhận vốn, cần phân định chính xác các loại vốn hiện có ở xí nghiệp theo những quy định thống nhất dưới đây; đồng thời tiến hành thanh xử lý vốn ứ đọng,

không cần dùng, đảm bảo sử dụng vốn hợp lý, tiết kiệm và có hiệu quả.

Những đơn vị bị thua lỗ kéo dài không có khả năng thanh toán và thuộc diện phải giải thể thì không được giao vốn, kiên quyết cho giải thể theo Quyết định số 315/HĐBT ngày 01/9/1990 của Hội đồng Bộ trưởng và Thông tư hướng dẫn số 54-TC/CN ngày 13/11/1990 của Bộ Tài chính.

Riêng những xí nghiệp có vai trò quan trọng trong nền kinh tế quốc dân tuy còn bị lỗ, hoặc được trợ giá theo quyết định của Nhà nước (như Công ty điện lực 3 miền Trung thuộc Bộ Năng lượng, các xí nghiệp sản xuất ngành phân bón Bộ Công nghiệp nặng v.v..) vẫn được xem xét để giao vốn.

2. Đối tượng được giao vốn là các liên hiệp xí nghiệp, Tổng Công ty, Công ty hạch toán kinh tế độc lập và tập trung (Liên hiệp xí nghiệp cứng), các xí nghiệp quốc doanh hạch toán kinh tế độc lập (gọi chung là xí nghiệp), kể cả các đơn vị sản xuất - kinh doanh thuộc Bộ Quốc phòng, Nội vụ... đã được Nhà nước ra quyết định thành lập, được cấp phát vốn và kinh doanh có hiệu quả, được chấp nhận sự tồn tại và phát triển.

Đối với các LHXN không hạch toán tập trung (LHXN mềm) thì đối tượng được giao vốn là các xí nghiệp hạch toán kinh tế độc lập trực thuộc liên hiệp và phần vốn do Liên hiệp trực tiếp quản lý. Tuy nhiên, để phục vụ cho yêu cầu quản lý, Liên hiệp cần tổng hợp toàn bộ số vốn được giao cho các đơn vị trực thuộc, bao gồm nguồn ngân sách cấp, nguồn tự bổ sung của xí nghiệp.

Các XN đời sống, dịch vụ do các cơ quan hành chính - sự nghiệp NN, các tổ chức Đảng, đoàn thể, các hội thành lập nhằm giải quyết việc làm và tăng thêm thu nhập cho CNV cần được kiểm tra, xem xét đăng ký kinh doanh và hoạt động theo qui định tại Quyết định số 268/CT ngày 30/7/1990 của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng và văn bản hướng dẫn của Bộ Tài chính các đơn vị này chưa thực hiện việc giao nhận vốn trong đợt này.

II. NỘI DUNG VÀ PHẠM VI CÁC LOẠI VỐN GIAO CHO XN

A. CÁC LOẠI VỐN ĐƯỢC GIAO CHO XN BAO GỒM :

1. Vốn cố định, tức nguyên giá của toàn TSCĐ hiện có tại XN; trừ đi hao mòn TSCĐ tính theo giá hiện hành xác định đến thời điểm giao vốn, bao gồm cả của TSCĐ đang dùng, chưa dùng, không cần dùng cần điều đi và chờ thanh lý hoặc vốn giữ hộ NS, thuộc nguồn vốn NS cấp, coi như NS cấp và nguồn vốn tự bổ sung của xí nghiệp.

2. Vốn lưu động thuộc nguồn ngân sách cấp và nguồn vốn tự bổ sung của XN, bao gồm cả các khoản vốn giữ hộ NS và chênh lệch giá được bổ sung tăng vốn theo qui định hiện hành.

3. Các loại vốn khác là nguồn coi như NS cấp và nguồn tự bổ sung của XN vào vốn cố định và vốn lưu động cũng đều được giao cho XN, bao gồm:

Vốn đầu tư XD CB đã cấp chưa thành TSCĐ, kể cả vốn đầu tư XD CB dở dang.

Khấu hao cơ bản để lại XN của phần TSCĐ do ngân sách cấp và phần do XN tự bổ sung.

Vốn lán trại (coi như nguồn NS cấp) đã thành TSCĐ và số dư (nếu còn).

Quỹ khuyến khích phát triển sản xuất.

Các loại vốn trích vào giá thành như vốn SCL, chi phí trích trước.

Lợi nhuận chưa phân phối.

Số vốn sản xuất - kinh doanh đã đưa đi liên doanh liên kết hoặc mua cổ phần ở trong nước và ngoài nước.

Các quỹ dự trữ tài chính, quỹ dự phòng, quỹ rủi ro, quỹ bảo toàn vốn (nếu có).

B. KHÔNG GIAO CHO XÍ NGHIỆP CÁC LOẠI VỐN DƯỚI ĐÂY:

Các khoản vốn vay chưa trả hết nợ, bao gồm: vốn tín dụng ngân hàng, vốn vay khác, kể cả nguồn vay nước ngoài do xí nghiệp tự vay, tự trả trực tiếp.

Vốn nhận liên doanh liên kết, nhận cổ phần, vốn chiếm dụng khách hàng, vốn trong thanh toán.

Các loại quỹ khen thưởng, quỹ phúc lợi, các khoản do ngân sách cấp kinh phí chuyên dùng như y tế, đào tạo (nếu có)..

C. Những điều cần chú ý khi xác định các nguồn vốn ngân sách cấp và nguồn vốn tự bổ sung của xí nghiệp.

1. Vốn ngân sách Nhà nước cấp bao gồm:

Vốn ngân sách Nhà nước cấp phát lần đầu, hoặc từ vốn ngân sách đầu tư bàn giao sang cho sản xuất, khi xí nghiệp mới hoạt động.

Vốn ngân sách Nhà nước cấp bổ sung trong quá trình hoạt động.

Vốn coi như ngân sách cấp hoặc có nguồn gốc từ ngân sách hình thành từ các nguồn:

Vốn được tiếp quản từ chế độ cũ để lại;

Các nguồn vốn viện trợ: Viện trợ nhân dân, viện trợ của các nước và các tổ chức quốc tế, quà tặng theo quy định phải ghi tăng vốn ngân sách cấp;

Vốn sản xuất kinh doanh thuộc các nguồn vốn vay Nhà nước theo Hiệp định và do Nhà nước trả nợ vay.

Trường hợp xí nghiệp có sử dụng vốn vay Nhà nước theo Hiệp định Chính phủ, đồng thời có tham gia trả nợ vay thì vẫn coi như vốn ngân sách cấp nhưng có qui định riêng về chế độ thu nộp khấu hao nhằm tạo điều kiện cho xí nghiệp có nguồn trả nợ nước ngoài.

Chênh lệch giá TSCĐ, vật tư, hàng hóa tồn kho qua các lần kiểm kê, điều chỉnh giá, kể cả bằng nguồn tín dụng ngân hàng và chiếm dụng nợ khách hàng, đã được để lại bổ sung vốn theo chế độ qui định.

Nguyên tắc chung về việc xử lý các khoản chênh lệch giá nói trên là :

Tài sản thuộc nguồn vốn xí nghiệp tự bổ sung, có chênh lệch giá thì tăng vốn xí nghiệp bổ sung;

Tài sản thuộc vốn ngân sách, cấp hoặc không phải vốn ngân sách cấp mà chiếm dụng vốn ngân sách, vốn vay Ngân hàng, vốn của khách hàng.... nếu phát sinh chênh lệch giá đều trở thành tăng vốn ngân sách cấp (trừ trường hợp phải thanh toán cả phần chênh lệch giá cho các chủ nợ);

Chênh lệch giá bán hàng theo giá thỏa thuận được để lại bổ sung vốn lưu động theo quyết định của Bộ Tài chính (nếu có);

Các khoản lợi nhuận, khấu hao cơ bản... phải nộp ngân sách được cấp có thẩm quyền cho phép giữ lại để bổ sung vốn (nếu có);

Khấu hao cơ bản để lại xí nghiệp của phần tài sản cố định thuộc nguồn vốn ngân sách cấp.

2. Vốn xí nghiệp tự bổ sung được hình thành chủ yếu từ nguồn quỹ khuyến khích phát triển sản xuất hoặc từ phần lợi nhuận để lại xí nghiệp.